

3'	3 Củng cố dặn dò	<ul style="list-style-type: none"><li>-GV tổng kết tiết học</li><li>-Nhắc học sinh đọc thuộc ghi nhớ</li><li>-Dặn HS chuẩn bị đồ dùng học tập cho bài Âm thanh</li></ul>	
----	------------------	--	--

Môn: Lịch sử

Bài :16

**Chiến thắng chi lăng**

**I. Mục tiêu.**

Sau bài học HS biết.

-Diễn biến của trận Chi Lăng

-Ý nghĩa quyết định của trận chi lăng đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân minh xâm lược của nghĩa quân Lam Sơn

**II. Chuẩn bị.**

-Hình minh họa trong SGK

-Bảng phụ viết sẵn câu hỏi gợi ý cho hoạt động 2

-GV và HS sưu tầm những mẫu truyện về anh hùng Lê Lợi

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.**

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1 Kiểm tra bài cũ	-Gọi HS lên bảng yêu cầu trả lời 2 câu hỏi cuối bài 15 -Nhận xét đánh giá và cho điểm	-2 HS lên bảng làm theo yêu cầu của GV
2 Bài mới HD1: Giới thiệu bài	-GV giới thiệu bài +Treo tranh minh họa trang 46 SGK và dẫn dắt bài H:Hình chụp đèn thờ ai? Người đó có công lao gì đối với dân tộc ta -Sau đó GV nêu lại	-HS trả lời theo hiểu biết của từng em
HD2: Ai Chi Lăng và bối cảnh dẫn tới trận Chi Lăng	-GV trình bày hoàn cảnh dẫn tới trận Chi Lăng +Cuối 1407 nhà minh xâm lược nước ta, do chưa đủ thời gian..... +Không chịu khuất phục trước quân thù.... +Năm 1418 từ vùng núi Lam Sơn (Thanh hoá) cuộc khởi nghĩa lan rộng..... .....	-Nghe

<p>HD3: Trận Chi Lăng</p>	<p>-GV treo lược đồ trận Chi Lăng (Hình 1 trang 45 SGK) và yêu cầu HS quan sát hình</p> <p>-GV lần lượt đặt câu hỏi gợi ý cho HS quan sát để thấy được khung cảnh của ải Chi Lăng</p> <p>+Thung lũng Chi Lăng ở những tỉnh nào của nước ta?</p> <p>+Thung lũng có hình như thế nào?</p> <p>+Hai bên thung lũng là gì?</p> <p>.....</p> <p>-GV tổng kết ý chính về địa thế ải Chi Lăng và giới thiệu hoạt động 2: Chính tại ải Chi Lăng năm 981, dưới sự lãnh đạo của Lê Hoàn quân và dân ta đã đánh bại.....</p> <p>-Yêu cầu HS làm việc theo nhóm với định hướng như sau:</p> <p>Hãy cùng quan sát lược đồ đọc SGK và nêu lại diễn biến của trận Chi Lăng theo các nội dung chính như sau</p> <p>+Lê Lợi đã bố trí quân ta ở Chi Lăng như thế nào?</p> <p>+Kị binh của ta đã làm gì khi quân minh đến trước ải Chi Lăng?</p> <p>+Trước hành động của quân ta kị binh của giặc đã làm gì?</p> <p>.....</p> <p>-GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả hoạt động nhóm</p>	<p>-HS quan sát lược đồ</p> <p>-Quan sát hình và trả lời câu hỏi của GV</p> <p>-Ở tỉnh Lạng Sơn nước ta</p> <p>-Hẹp và có hình bầu dục</p> <p>-Phía tây là dãy núi đá hiểm trở, phía đông là dãy núi đất trùng điệp</p> <p>-Chia thành các nhóm nhỏ mỗi nhóm có từ 4-6 HS và tiến hành hoạt động</p> <p>+Bố trí cho quân ta mai phục chờ địch ở 2 bên sườn núi và lòng khe</p> <p>+Ra nghênh chiến rồi quay đầu giả vờ thua để nhử chúng vào cửa ải</p> <p>+Thấy vậy ham đuổi nên bỏ xa hàng vạn quân bộ phía sau đang lũ lượt chạy</p> <p>-Mỗi nhóm cử 5 đại diện dựa vào lược đồ trận Chi Lăng để trình</p>
---------------------------	---	---

<p>HD4: Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của chiến thắng Chi Lăng</p> <p>3 Củng Cố dặn dò</p>	<p>-GV gọi 1 HS khá trình bày lại diễn biến của trận Chi Lăng -GV: hãy nêu lại kết quả của trận Chi Lăng? H: Theo em vì sao quân ta dành được thắng lợi ở ải Chi Lăng?  -GV gợi ý cho HS trả lời -GV chốt ý trong trận Chi Lăng nghĩa quân lam sơn đã thể hiện sự thông minh và tài quân sự kiệt xuất..... H: Theo em chiến thắng Chi Lăng có ý nghĩa như thế nào đối với lịch sử dân tộc ta?</p> <p>-GV tổ chức cho HS cả lớp giới thiệu về những tài liệu đã sưu tầm được về anh hùng Lê Lợi -GV tuyên dương những HS đã có bài sưu tầm tốt, động viên các HS khác cố gắng, nhắc HS góp chung tư liệu đã sưu tầm được để cùng nhau tìm hiểu -GV tổng kết giờ học dặn dò HS về nhà học thuộc bài làm các bài tập tự đánh giá kết quả giờ học nếu có và chuẩn bị trước bài sau</p>	<p>bày diễn biến (Mỗi HS trình bày lý khoảng 2 nhóm trình bày) Các nhóm khác theo dõi nhận xét bổ sung</p> <p>-Quân ta đại thắng quân địch thua trận..... -Vi: Quân ta rất mưu trí anh dũng trong đánh giặc -Địa thế Chi Lăng có lợi cho ta</p> <p>-Một vài HS phát biểu +Trận Chi Lăng chiến thắng về vang, mưu đồ cứu việc cho Đông Quan của nhà Minh bị tan vỡ. Quân minh xâm lược phải đầu hàng..... -Giới thiệu theo tổ nhóm hoặc cá nhân</p> <p>-Nghe.</p> <p>Nghe.</p>
---	--	---

Môn: **Kĩ thuật.**

**Bài 20: TRỒNG RAU, HOA (tiết 2)**

**I Mục tiêu.**

4. Biết cách chọn cây con rau, hoa đem trồng.
5. Trồng được cây rau, hoa trên luống hoặc trong bầu đất.
6. Ham thích trồng cây, quý trọng thành quả lao động và làm việc chăm chỉ, đúng kĩ thuật.

**II Chuẩn bị.**

7. Cây con rau, hoa.
8. Túi chứa đầy đất.
9. Cuốc, dầm, xới, hình tưới nước có vòi sen.

**III Các hoạt động dạy học chủ yếu**

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1. Kiểm tra bài cũ.	- Gọi HS lên bảng nêu các bước và quy trình trồng rau, hoa? - Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh. - Nhận xét chung.	- 1- 2 HS lên bảng thực hiện theo yêu cầu. - Kiểm tra và bổ sung đồ dùng của mình.
2. Bài mới		
HĐ 1: Ôn lại kiến thức đã học ở tiết 1	- Dẫn dắt – ghi tên bài học. - Gọi 1- 2HS lên bảng thực hành chọn cây rau, hoa và trồng cây con.	- Nhắc lại tên bài học. - Thực hiện. - Nhận xét.
HĐ 2: Trồng cây con.	- Giáo viên nhắc lại cách thực hiện. + Xác định vị trí đất trồng. + Kích thước của hốc trồng phải phù hợp với bộ rễ cây. + Khi trồng phải để cây thẳng đứng, rễ không được cong ngược lên phía trên, không làm vỡ bầu đất. + Tránh đổ nước nhiều hoặc đổ mạnh làm cây bị nghiêng ngã. - Nhắc nhở học sinh rửa các dụng cụ chú ý an toàn lao động.	- Nghe.  - Thực hành trồng cây con theo nhóm. - Các nhóm trưởng điều khiển các bạn tiến hành theo yêu cầu. - Thực hiện theo gợi ý.

Nhận xét đánh giá.	-Gợi ý cách đánh giá kết quả. + Chuẩn bị đủ vật liệu, dụng cụ trồng cây con. +Trồng đúng khoảng cách đúng quy định. Các cây trên luống cách đều nhau và thẳng hàng. Cây con sau khi trồng đúng thẳng, vững không bị trôi rễ. +Hoàn thành đúng thời gian đúng quy định. -Gợi học sinh đọc câu hỏi ở cuối bài.	-Nhận xét kết quả của các nhóm theo yêu cầu.
3.Dặn dò:	-Nhận xét kết luận. Nhận xét thái độ học tập của học sinh. Dặn dò HS tưới nước cho cây, và chuẩn bị dụng cụ để trồng rau, hoa trong chậu bài 21	- HS đọc câu hỏi và hỏi bạn trả lời. -Nhận xét bổ sung.  -Thực hiện theo lời dặn của giáo viên.

### **THỂ DỤC**

#### **Bài:Đi chuyển hướng phải trái\_Trò chơi “Lăn bóng bằng tay”**

##### **I.Mục tiêu:**

- Ôn động tác di chuyển hướng phải trái.Yêu cầu thực hiện được động tác tương đối đúng
- Học trò chơi “Lăn bóng bằng tay”.Yêu cầu biết cách chơi và bước đầu tham gia được vào trò chơi

##### **II. Địa điểm và phương tiện.**

- Vệ sinh an toàn sân trường.
- Chuẩn bị còi, kẻ sẵn trước các vạch, dụng cụ và bóng cho tập luyện RLTTCB và trò chơi “Lăn bóng bằng tay”

##### **III. Nội dung và Phương pháp lên lớp.**

Nội dung	Thời lượng	Cách tổ chức
A.Phần mở đầu:	6-10'	× × × × × × × × ×

<p>-Tập hợp lớp phổ biến nội dung bài học.          -Giậm chân tại chỗ vỗ tay và hát          -Chạy chậm trên địa hình tự nhiên          -Khởi động các khớp cổ tay chân gối,vai hông          *Trò chơi “Quả gì ăn được”          B.Phần cơ bản.          a)Đội hình đội ngũ và bài tập RLTTCB          -Ôn đi đều theo 1-4 hàng dọc:3-4 phút.Cần sự điều khiển,GV bao quát chung và nhắc nhở những em thực hiện chưa chính xác          -Ôn đi chuyển hướng phải trái:Có thể cho HS tập luyện theo tổ ở những khu vực đã quy định          b)Trò chơi vận động          -Làm quen trò chơi “Lăn bóng bằng tay”          +Trước khi tập GV cần cho HS khởi động kỹ khớp cổ chân, đầu gối, khớp hông và HD cách lăn bóng.Tập trước động tác di chuyển, tay điều khiển quả bóng, cách quay vòng ở đích          +Sau khi cho HS tập thuần thực những động tác trên mời cho lớp chơi thử GV hướng dẫn thêm những trường hợp phạm quy để HS nắm được luật chơi, sau đó mới chơi chính thức          -Chú ý:có thể cho HS chơi theo hình thức tiếp sức, khi vòng qua cột cờ(Vòng tròn có lá cờ cắm ở dĩa)Không được giẫm vào vòng tròn,Số 1 về đến đích, số 2 mới được xuất phát.Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết, hàng nào hoàn thành trước, ít phạm quy là thắng cuộc          C Phần kết thúc          -Đứng tại chỗ vỗ tay và hát          -GV cùng HS hệ thống và nhận xét</p>	<p>18-22’ 10-12’ 7-8’ 4-6’</p>	<p>××××××××          △××××××××          ××××××××</p> <p>××××××××          ××××××××          ××××××××          ××××××××</p> <p>△</p> <p>△</p> <p>× _____          × _____</p>
--	--	--

<p>-GV giao bài tập về nhà và ôn lại động tác đi đều</p>		<p>× × × × × × × × × × △ ×</p>
--	--	--



*Thứ bảy ngày 23 tháng 1 năm 2016*

**Tiết 1**

**Toán**

**PHÂN SỐ BẰNG NHAU**

**I. Mục tiêu.**

1. Kiến thức: Giúp HS:

Bước đầu nhận biết tính chất cơ bản của phân số.

2. Kỹ năng; Bước đầu nhận ra sự bằng nhau của hai phân số.

3. Thái độ: Yêu môn học.

**II. Đồ dùng dạy – học**

- GV: Các băng giấy hình vẽ như SGK.

-HS: Băng con.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu.**

TL	ND	Giáo viên	Học sinh
3'	1. Kiểm tra bài cũ.	-Gọi HS lên bảng làm bài tập. -Chấm một số vở HS.  -Nhận xét chung.	1HS lên bảng làm bài tập 2. - 1HS lên bảng tìm ví dụ cho bài tập 4.
32'	2. Bài mới.  HD học sinh nhận biết phân số bằng nhau. Nêu được tính chất cơ bản của phân số.	-Dẫn dắt ghi tên bài học. -Treo băng phụ ghi sẵn bài tập cần HD. -Băng giấy đã được tô màu mấy phần? -Băng giấy thứ 2 được tô màu mấy phần? -Nhận xét phần đã tô màu của hai băng giấy? Giải thích:  -Em hãy nêu tính chất của phân số?	-Nhắc lại tên bài học.  -1HS đọc đề bài.  -Băng giấy 1 đã được tô màu $\frac{3}{4}$  -Được tô màu : $\frac{6}{8}$  - Phân tô màu của hai băng giấy bằng nhau. $\frac{3}{4} = \frac{3 \times 2}{4 \times 2} = \frac{6}{8} ;$ $\frac{6}{8} = \frac{6 : 2}{8 : 2} = \frac{3}{4}$

	<p>2.3 Luyện tập.                  Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ trống.</p> <p>Bài 2: Tính rồi so sánh kết quả.</p> <p>Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ trống.</p>	<p>-Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Nhận xét chữa bài.                  -Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Nhận xét chốt lời giải đúng.                  Gọi HS lên bảng làm bài.</p> <p>-Thu một số vở chấm và nhận xét.                  -Nhận xét tiết học.                  -Nhắc HS về nhà làm bài tập vào vở.</p>	<p>- Nếu nhân cả tử và mẫu của một phân số với cùng một số tự nhiên khác 0 thì được một phân số mới bằng phân số đã cho.                  -Nếu cả tử và mẫu số của một phân số cùng chia cho một số tự nhiên khác 0 thì sau khi chia ta được phân số mới bằng phân số đã cho.                  -Nhiều HS nhắc lại kết luận.</p> <p>-1HS đọc đề bài.                  -1HS lên bảng làm bài – lớp làm bài vào vở.</p> <p>a) <math>\frac{2}{5} = \frac{2 \times 3}{5 \times 2} = \frac{\square}{\square}</math> ;  <math>\frac{4}{7} = \frac{4 \times 2}{7 \times 2} = \frac{\square}{\square}</math></p> <p><math>\frac{3}{2} = \frac{\square}{\square}</math> ; ...  <span style="border: 1px solid black; padding: 2px 10px;">6</span></p> <p>-1HS đọc đề bài.                  -1HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở.</p>
--	---	---	---

3'	Củng cố dặn dò.		<p>-Một số HS nêu lời giải và nêu nhận xét của mình. <math>18 : 3 = (18 \times 4) : (3 \times 4)</math> <math>81 : 9 = (81 : 3) : (9 : 3)</math></p> <p>- 2HS lên bảng làm bài. -Lớp làm bài vào vở.</p>
----	-----------------	--	--

**Tiết 2                      Tập làm văn**  
**CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI**

**I. Mục tiêu:**

1. HS biết cách giới thiệu về địa phương qua bài văn mẫu Nét mới ở Vĩnh Sơn.
2. Bước đầu biết quan sát và trình bày được những đổi mới nơi các em sinh sống.
3. Có ý thức đối với công việc xây dựng quê hương.

**II. Đồ dùng dạy – học.**

-GV: Tranh minh họa một số nét đổi mới của địa phương em.

- HS: Bảng phụ viết dàn ý của bài giới thiệu.

III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu.

TL	ND	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
----	----	--------------------	-------------------

3'	1. Kiểm tra bài cũ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi HS lên bảng đọc bài văn của tuần trước.</li> <li>-Chấm một số vở của HS.</li> <li>-Nhận xét chung.</li> </ul>	2HS lên bảng đọc bài văn.
32'	2. Bài mới.  HD làm bài tập.	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Dẫn dắt ghi tên bài học.</li> <li>Bài 1:Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</li> <li>-Gọi HS đọc gợi ý.</li> <li>a) Bài văn giới thiệu những đổi mới của địa phương nào?</li> <li>b) Kể lại những nét đổi mới trên</li> <li>-Giúp HS nắm được dàn ý của bài giới thiệu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Nhắc lại tên bài học.</li> <li>-1HS đọc bài – lớp theo dõi SGK.</li> <li>-Làm bài cá nhân.</li> <li>-Đọc bài nét mới ở Vĩnh Sơn, suy nghĩ trả lời các câu hỏi.</li> <li>Bài văn giới thiệu những đổi mới của xã Vĩnh Sơn, một xã thuộc huyện Vĩnh Thạch, ...</li> <li>-Người dân Vĩnh Sơn chỉ quen làm rẫy,</li> <li>-Nghề nuôi cá phát triển: ...</li> <li>-Đời sống của người dân được cải thiện: ...</li> </ul>
	Bài tập 2:	Mở bài	Giới thiệu chung về địa phương em sinh sống
		Thân bài	Giới thiệu những đổi mới của địa phương em
		Kết bài	Nêu kết quả đổi mới của địa phương em, cảm nghĩ của em về việc đổi mới đó.

3'	Củng cố dặn dò.	<p>Gọi HS đọc đề bài. -Phân tích đề bài giúp học sinh nắm được đề bài. -Lưu ý một số điểm:</p> <p>-Nhận xét đánh giá tuyên dương. -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà viết lại bài vào vở.</p>	<p>-1HS đọc đề bài. -Nghe. -Nghe. -Nối tiếp nhau nói nội dung các em chọn để giới thiệu. -Thực hành giới thiệu những điểm mới của địa phương theo nhóm. -Một số nhóm trình bày kết quả. -Lớp nhận xét bình chọn nhóm giới thiệu hay.</p>
----	-----------------	--	--

Tiết 4

**Địa lí**  
**ĐỒNG BẰNG NAM BỘ**

**I. Mục tiêu:**

1. Kiến thức: Học song bài này HS biết:  
-Chỉ được vị trí Đồng Bằng Nam Bộ và hệ thống kênh rạch chính trên bản đồ Việt Nam
2. Kỹ năng: Trình bày những đặc điểm cơ bản về điều kiện tự nhiên của Đồng Bằng Nam Bộ
3. Thái độ: Yêu quê hương.

**II. Đồ dùng dạy – học**

- GV: Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.
- HS: Lược đồ tự nhiên đồng bằng Nam bộ

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.**

TL	ND	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
3'	HĐ 1 Giới thiệu bài	-Trong những bài học trước chúng ta đã được tìm hiểu về nhiều vùng miền khác nhau của Việt Nam....	-Nghe
32'	HĐ2: Đồng Bằng lớn nhất của nước ta	-Yêu cầu quan sát lược đồ vị trí địa lí tự nhiên Việt Nam, thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi sau 1)Đồng Bằng Nam Bộ do những sông nào bồi đắp lên? 2)Em có nhận xét gì về diện tích và so sánh với đồng Bằng Bắc Bộ? 3)Nêu các loại đất ở đồng Bằng Nam Bộ? ...	-Quan sát và thảo luận -Đại diện 2-3 cặp đôi trả lời  +Sông Mê Công và sông Đồng Nai +Diện tích lớn nhất nước ta. Khoảng 3 lần Đồng Bằng Bắc Bộ + Đất phù sa Đất chua, Đất mặn
	HĐ3: Mạng lưới sông ngòi kênh rạch chằng chịt	-Nhận xét câu trả lời của HS -Yêu cầu HS hoàn thiện các nội dung vào bản đồ -Yêu cầu thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi sau	-Quan sát tổng hợp ý kiến hoàn thiện sơ đồ -Tiến hành thảo luận nhóm -Đại diện 2-3 nhóm trình bày ý kiến

	<p>HĐ4: Trò chơi “ô chữ kỳ diệu”</p>	<p>+Quan sát hình 2 em hãy 1)Nêu tên một số dòng sông lớn, kênh rạch ở đồng bằng Nam Bộ? 2)Hãy nêu nhận xét về mạng lưới kênh rạch đó?</p> <p>H:Từ những đặc điểm về sông ngòi kênh rạch như vậy em có thể suy ra được những gì về đặc điểm đất đai của đồng bằng Nam Bộ</p> <p>-Nhận xét câu trả lời của Hs -Yêu cầu HS hoàn thiện và điền vào sơ đồ -Gv có thể giảng giải thêm kiến thức về mạng lưới sông ngòi kênh rạch của Đồng Bằng Nam Bộ như SGK -GV đưa ra ô chữ với những lời gợi ý có nội dung kiến thức bài học +Yêu cầu HS tìm ra ô chữ hàng ngang và hàng dọc. Nội dung ô chữ 1)Đồng Bằng Nam Bộ gấp khoảng 3 lần đồng Bằng Bắc Bộ về đặc điểm .... -GV phổ biến luật chơi -Tổ chức cho HS chơi -Gv nhận xét tiết học -Yêu cầu HS hoàn thiện sơ</p>	<p>+Sông lớn:Sông mê công, sông đồng nai +Kênh: Rạch sỏi, phụng hiệp... +Sông ngòi kênh rạch mạng lưới dày đặc và chằng chịt -Đại diện nhóm vừa trình bày ý vừa chỉ trên bản đồ... -Làm việc cả lớp</p> <p>-3-4 HS trả lời +Đất ở đồng Bằng Nam Bộ rất màu mỡ..... -Các nhóm nhận xét bổ sung -3-4 HS nhìn sơ đồ trình bày đặc điểm về sông ngòi -Nghe và ghi nhớ</p> <p>-HS chơi</p> <p>-Hoàn thiện sơ đồ</p>
--	--------------------------------------	---	--



3'	2)Củng cố dặn dò	đồ -Nhắc HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau	
----	------------------	---	--



**ÂM NHẠC**  
**ÔN TẬP BÀI HÁT: CHÚC MỪNG**  
**TẬP ĐỌC NHẠC BÀI SỐ 5**

I. Mục tiêu.

- 10. Hát đúng tính chất nhịp nhàng, vui tươi của bài hát.
- 11. Tập trình diễn bài hát kết hợp vận động phụ họa.
- 12. HS đọc thang âm: Đô – rê – mi - son - la và đúng đúng bài tập đọc nhạc.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc cụ quen dùng.
- 13. Tập một số động tác phụ họa.
- 14. Chép sẵn bài tập đọc nhạc.
- 15. Nhạc cụ gõ: Thanh phách, song loan, trống nhỏ.
- 16. Vở tập chép nhạc.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
Hoạt động 1: Mở đầu 5'	-Yêu cầu HS cả lớp hát lại nội dung bài hát. -Cho một nhóm HS biểu diễn.	-HS hát đồng thanh bài hát, kết hợp vỗ tay. HS lên hát.
Hoạt động 2: Ôn tập bài hát 15'	-Nhận xét. -Chia lớp thành 2 dãy một dãy gõ theo tiết tấu lời ca.  -GV gõ mẫu. -Bắt nhịp cho HS hát và gõ. -HS hát và biểu diễn động tác. -Yêu cầu HS hát và biểu diễn bài hát.	17.HS đánh giá. 18.HS gõ theo tiết tấu lời ca.  -Tập gõ cả lớp. -Gõ kết hợp lời ca. -Đổi từng dãy hát và gõ theo tiết tấu. -Quan sát mẫu và làm theo động tác mẫu của GV. -HS hát kết hợp biểu diễn.
Hoạt động 3: Tập đọc nhạc 10'	-giải thích các nốt nhạc trên khuông nhạc, HD Hs đọc. -Đỗ tay theo tiết tấu. -GV HD HS lấy độ cao và	-HS đọc tên nốt, đọc cao độ các nốt theo thang âm. -Luyện tập bài đọc nhạc.

Củng cố dặn dò 5'	Hd đọc. -Luyện đọc theo thứ tự từ cao đến thấp. -Nhận xét tiết học.	-HS đọc theo sự hướng dẫn của GV. -Nhận xét.
----------------------	--	--



**HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ**  
**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐIỂM – MÁI TRƯỜNG**

**I. Mục tiêu:**

1. Kiến thức: Nhận xét đánh giá tuần 16, phương hướng tuần 18.
2. Kỹ năng: Biết một số cảnh đẹp của đất nước thông qua các bức tranh và những câu thơ bài thơ, văn nói về cảnh đẹp của đất nước.
3. Thái độ: Yêu mái trường

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Một số tranh ảnh chụp, vẽ về cảnh đẹp của đất nước, câu ca dao, tục ngữ, bài thơ, tập đọc.
- HS: Phiếu khổ to

**III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.**

TL	ND	Giáo viên	Học sinh
3'	1. Ôn định lớp. 2. Nhận xét, đánh giá tuần 16.	-Bắt nhịp cho cả lớp hát bài :Lớp chúng ta đoàn kết. -Yêu cầu. - Nhận xét và nhắc nhở. +Nề nếp đi học đúng giờ? +Ai được nhiều điểm 10? +Ai bị điểm kém? +Ai vệ sinh cá nhân chưa sạch?.. -Lắng nghe. -Nhận xét chung :Nhìn chung các em đi học đúng giờ nhiều điểm cao:Chân, Hồng, Li, Thuý...VSCN sạch sẽ. -Chăm ngoan, học tập để chuẩn bị cho thi cuối học kì một được tốt. -Duy trì dữ vở sạch- viết chữ đẹp. -Vệ sinh lớp học,cá nhân sạch sẽ.	- Hát đồng thanh. -Các sao trưởng cho sao của mình kiểm điểm lại. - HS tự làm theo cá nhân.  -Sao trưởng tổng kết lại và báo cáo.
7'	3.Phương hướng tuần tới.		-Lắng nghe và thực hiện những yêu cầu tuần tới.

23'	4.Tìm hiểu về cảnh đẹp của mái trường.  5TỔng kết.	-Treo các bức tranh, ảnh vẽ về cảnh đẹp của đất nước và giới thiệu. -Yêu cầu:  -Lắng nghe. -Nhận xét, kết luận chung.	-Quan sát.  -Lắng nghe. -Thảo luận nhóm đưa ra một số câu thơ, ca dao, bài hát ca ngợi về quê hương đất nước. -Đại diện nhóm nêu.
-----	--	---	---